

Số: 2514/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài chính triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ mới và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ mới.

(Chi tiết nhiệm vụ, đề án của các đơn vị theo Phụ lục 1, Phụ lục 2 đính kèm)

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính căn cứ nội dung tại Nghị quyết số 41-NQ/TW, Nghị quyết số 66/NQ-CP và Quyết định này tổ chức quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính; triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Định kỳ hằng năm và sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

1. Báo cáo định kỳ hằng năm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi về Cục Tài chính doanh nghiệp trước ngày 15 tháng 11. Trong đó, báo cáo của Ủy ban chứng khoán nhà nước có đánh giá các chỉ tiêu về số doanh nghiệp vốn hóa trên thị trường, doanh thu thuần, lợi nhuận của doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ tại điểm đ khoản 1 Mục II Chương trình hành động kèm theo Nghị quyết số 66/NQ-CP.

Cục Tài chính doanh nghiệp chủ trì, tổng hợp chung về tình hình, kết quả thực hiện hằng năm của Bộ Tài chính, báo cáo Bộ trước ngày 15 tháng 12 để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Cục Tài chính doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để xây dựng Báo cáo đánh giá sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW, Nghị quyết số 66/NQ-CP theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế Trung ương;
- Các đồng chí Thứ trưởng (để theo dõi, chỉ đạo);
- Văn phòng Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCDN (8 b).



Hồ Đức Phớc

Phụ lục 1
CÁC NHIỆM VỤ BỘ TÀI CHÍNH CHỦ TRÌ

Kế hoạch của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ mới và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW

(Kèm theo Quyết định số 2514/QĐ-BTC ngày 24/10/2024 của Bộ Tài chính)

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|-----------|--|---|----------------------------------|----------------------|
| I | Về nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước | | | |
| 1 | Phối hợp với các Hiệp hội, tổ chức đại diện doanh nghiệp định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, doanh nhân thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý để động viên, khuyến khích vinh danh và nắm bắt mong muốn, yêu cầu hỗ trợ, xử lý trong thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, doanh nhân. | Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Cục QLQSCS thuế, phí và lệ phí và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị liên quan | Hàng năm |
| II | Hoàn thiện chính sách, pháp luật, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho doanh nhân, doanh nghiệp phát triển, công hiến. | | | |
| 1 | Tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền các nhiệm vụ được quy định | | | |
| a | Các Nghị quyết: số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; số 139/NQ-CP ngày 9/11/2019 ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, | Các đơn vị triển khai theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị liên quan | Hàng năm |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|---|--|----------------------------------|----------------------|
| b | Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 | <p>-Các đơn vị thực hiện theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 412/QĐ-TTg ngày 17/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính giai đoạn 2024-2025, Thông báo số 540/TB-BTC ngày 5/6/2024 của Bộ Tài chính và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong thời gian tới.</p> <p>- Văn phòng Bộ tổng hợp chung</p> | Các đơn vị liên quan | Hàng năm |
| c | Nghị quyết số 76/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 6/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. | <p>-Các đơn vị thực hiện theo nhiệm vụ được giao tại: (1) Quyết định số 1924/QĐ-BTC ngày 30/9/2021 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định số 2443/QĐ-BTC ngày 24/11/2022 ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong thời gian tới (nếu có).</p> <p>- Văn phòng Bộ tổng hợp chung.</p> | Các đơn vị liên quan | Hàng năm |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|--|--|---|----------------------|
| d | Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2022 về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và huy động nguồn lực của doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty trong phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025. | Cục TCDN | Các đơn vị liên quan | Hàng năm |
| đ | Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. | Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công tại Quyết định số 1346/QĐ-BTC ngày 26/6/2023 của Bộ Tài chính ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 | Các đơn vị liên quan | Hàng năm |
| e | Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2020. | Cục Tin học và Thống kê tài chính | TCHQ, Cục CST, TCT, Cục QL BH, KBNN, Vụ NSNN, Vụ HCSN và các đơn vị liên quan | Hàng năm |
| 2 | Hoàn thiện hồ sơ đề xuất sửa đổi Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014, trong đó cần thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, định hướng về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; tháo gỡ vướng mắc về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; trình Chính phủ báo cáo Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội trong năm 2024. | Cục TCDN | Các đơn vị liên quan | 2024 (đã hoàn thành) |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|------------|---|---|----------------------------------|----------------------|
| 3 | Đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), đề xuất phương án nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thời gian tới; báo cáo Thủ tướng Chính phủ | Vụ TCNH | Các đơn vị liên quan | 2025 |
| III | Xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh, phát huy tinh thần dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc | | | |
| 1 | Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường thượng tôn pháp luật nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nhân Việt Nam | Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị liên quan | Hàng năm |
| IV | Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác, liên kết giữa doanh nhân với công nhân, nông dân, trí thức | | | |
| 1 | Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được giao tại (i) Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; (ii) Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới và Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. | <ul style="list-style-type: none"> - Công đoàn Bộ chủ trì đối với nhiệm vụ nội ngành Công đoàn Bộ Tài chính; - Vụ HCSN chủ trì nội dung bố trí kinh phí liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (nếu có) | Các đơn vị liên quan | Hàng năm |

Phụ lục 2**CÁC NHIỆM VỤ PHỐI HỢP VỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

Kế hoạch của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ mới và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW

(Kèm theo Quyết định số 2514/QĐ-BTC ngày 24/10/2024 của Bộ Tài chính)

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|-----------|---|------------------------------|---|----------------------------------|--------------------------------------|
| I | Về nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước | | | | |
| 1 | Rà soát, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông hoạt động đúng quy định, phản ánh đúng tình hình của doanh nhân, doanh nghiệp; phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Hiệp hội doanh nghiệp, Hội nhà báo Việt Nam xây dựng môi trường truyền thông, báo chí thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, doanh nhân tăng cường quan hệ hợp tác, đồng hành giữa báo chí và doanh nhân, đẩy mạnh nâng cao nhận thức của doanh nhân, doanh nghiệp về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật, đạo đức kinh doanh; phát huy vai trò hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, quảng bá thương hiệu, tôn vinh doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. | Bộ Thông tin và Truyền thông | Văn phòng Bộ, Thời báo Tài chính, Tạp chí Tài chính | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| II | Hoàn thiện chính sách, pháp luật, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho doanh nhân, doanh nghiệp phát triển, cống hiến. | | | | |
| 1 | Đôn đốc, theo dõi, xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 3/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai Nghị quyết trong thời gian tới, đồng thời điều chỉnh theo hướng kiểm soát, xóa bỏ đặc quyền, độc quyền trong sản xuất kinh doanh. Trình Chính phủ trong năm 2025. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Viện Chiến lược và Chính sách Tài chính | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|--|-----------------------|---|----------------------------------|--------------------------------------|
| 2 | Hoàn thiện trình Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn Luật Hợp tác xã năm 2023 và đẩy mạnh triển khai Luật Hợp tác xã nhằm tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; đẩy mạnh triển khai Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 và tiến hành tổng kết, đánh giá, đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn mới. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | - Cục TCDN; - Vụ HCSN chủ trì đối với việc bố trí kinh phí nguồn NSTW thực hiện Chương trình được phê duyệt theo QĐ số 1804/QĐ-TTg | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 3 | Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp năm 2020 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 4 | (i) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đầu tư cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. (ii) Hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo và (iii) Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 21/8/2020 của Chính phủ quy định cơ chế chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia; trình Chính phủ trong năm 2024 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | - Văn phòng Bộ căn cứ đề nghị của các cơ quan báo cáo Bộ giao đơn vị chủ trì nhiệm vụ (i) - Cục QLGCSCS phí và lệ phí nhiệm vụ (ii); - Vụ HCSN nhiệm vụ (iii) | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 5 | Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. Hoàn thiện Nghị định về cơ chế thử nghiệm các mô hình kinh tế tuần hoàn; trình Chính phủ trong năm 2024 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Viện Chiến lược và Chính sách Tài chính | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 6 | Đánh giá việc thực hiện Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 12/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ; đề xuất Thủ tướng Chính phủ việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các doanh nghiệp hoạt động kinh tế chia sẻ và truyền thông, tạo điều kiện và hỗ trợ các doanh nghiệp truyền thống chuyển đổi hình thức kinh doanh và các doanh nghiệp công nghệ truyền thống chuyển đổi hình thức kinh doanh và các doanh nghiệp công nghệ trong nước phát triển; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Tổng cục Thuế | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|---|-----------------------|--|----------------------------------|--------------------------------------|
| 7 | Nghiên cứu, hoàn thiện Đề án phát triển nguồn nhân lực ngành bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Vụ HCSN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 8 | Nghiên cứu, xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/10/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; trình Chính phủ trong năm 2024. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Tổng cục Thuế | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 9 | Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Hỗ trợ DNNVV năm 2017, tập trung vào các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh, năng lực sản xuất, đẩy mạnh các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo, áp dụng các mô hình kinh doanh bền vững; hỗ trợ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp tạo tác động xã hội, doanh nghiệp hoạt động ở địa bàn đặc biệt khó khăn, doanh nhân dân tộc thiểu số; trình Chính phủ báo cáo Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội trong năm 2026 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 10 | Hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ nhằm tạo cơ chế tháo gỡ các điểm nghẽn về thị trường, tín dụng cho các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, gia tăng tỷ lệ nội địa hóa của các ngành công nghiệp | Bộ Công Thương | Vụ TCNH | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 11 | Sơ kết Chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 ban hành tại Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 15/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đó trình Thủ tướng Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung Chiến lược nhằm phát triển dung lượng cho các phân ngành cơ khí, nâng cao trình độ sản xuất, gia tăng tỷ lệ nội địa hóa và tỷ lệ sử dụng sản phẩm cơ khí trong nước, cũng như giải pháp phát triển các phân ngành cơ khí cụ thể (trong năm 2026) | Bộ Công Thương | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 12 | Xây dựng, hoàn thiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó chú trọng phát triển các dòng xe thế hệ mới, xe thân thiện với môi trường phù hợp với lộ trình chuyển đổi năng lượng và phát triển bền vững của quốc gia; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025 | Bộ Công Thương | Cục QLGSCS TP&LP, Vụ TCNH và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|---|--------------------------|--|----------------------------------|--------------------------------------|
| 13 | Xây dựng, hoàn thiện Chương trình phát triển bền vững ngành dệt may và da giày giai đoạn 2025-2035, trong đó tập trung các giải pháp phát triển nguyên phụ liệu cho ngành; trình Chính phủ trong năm 2024 | Bộ Công Thương | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 14 | (i) Nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ về điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các ngành công nghiệp thực phẩm, bảo đảm quy mô sản xuất hiệu quả và chất lượng sản phẩm trong ngành. (ii) Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm cho các ngành công nghiệp thực phẩm. | Bộ Công Thương | Vụ Pháp chế nhiệm vụ (i); Tổng cục Hải quan nhiệm vụ (ii) | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 15 | Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Dự án Luật Công nghiệp trọng điểm nhằm giải quyết những hạn chế, bất cập phát triển công nghiệp thời gian tới; báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, đưa vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội trong năm 2025. | Bộ Công Thương | Cục QLGSCS thuế, phí và lệ phí | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 16 | Tổ chức các nhiệm vụ, giải pháp tại Chiến lược phát triển năng lượng Hydrogen của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ban hành tại Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 07/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ. | Bộ Công Thương | Vụ Đầu tư | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 17 | Đánh giá đầy đủ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động nghiên cứu, đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ hiện nay; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Khoa học và Công nghệ theo hướng tạo đột phá trong cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, đưa vào chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội trong năm 2024. | Bộ Khoa học và Công nghệ | Vụ HCSN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 18 | Hoàn thiện các chính sách khuyến khích đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và viện nghiên cứu, trường đại học; kết nối giữa người mua và người bán, sản xuất và tiêu dùng để thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ; thực hiện cơ chế thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hóa, sớm đưa kết quả nghiên cứu vào sản xuất, kinh doanh. | Bộ Khoa học và Công nghệ | Vụ HCSN, Cục QLCS và các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 19 | Tập trung các giải pháp hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ và đẩy mạnh đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất lao động. Đồng thời đề xuất Chính phủ các giải pháp đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ; thẩm định công nghệ dự án đầu tư, kiểm soát dự án đầu tư sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao. | Bộ Khoa học và Công nghệ | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|---|------------------------------|--|----------------------------------|--------------------------------------|
| 20 | Hoàn thiện các Nghị định, Nghị quyết, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024 để sớm đưa Luật đi vào cuộc sống, bảo đảm quyền tiếp cận bình đẳng của doanh nhân, doanh nghiệp đối với nguồn lực đất đai, tài nguyên phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường quyền sử dụng đất. | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Cục QLCS | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 21 | Hoàn thiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024. | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Vụ TCNH | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 22 | Đẩy mạnh và đổi mới công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là các DNNVV, doanh nghiệp vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp kinh doanh tạo tác động xã hội. | Bộ Tư pháp | Vụ Pháp chế | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 23 | Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho DNNVV nhằm đổi mới toàn diện công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV; trình Chính phủ trong năm 2024. | Bộ Tư pháp | Vụ Pháp chế | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 24 | Xây dựng và hoàn thiện Chiến lược quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024 | Bộ Thông tin và Truyền thông | Cục QLGSCS thuế, phí và lệ phí; Vụ HCSN và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|--|------------------------------|--|----------------------------------|--------------------------------------|
| 25 | Rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế, hành lang pháp lý cho phát triển kinh tế số | Bộ Thông tin và Truyền thông | Cục THTK, các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công tại QĐ số 1484/QĐ-BTC ngày 27/7/2022 của Bộ Tài chính về ban hành kế hoạch chuyển đổi số Bộ Tài chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 26 | Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế. | Bộ Công an | Đảng ủy Bộ, Vụ NSNN, Vụ TCNH, Vụ Đầu tư, Cục QLGSBH, Cục THTK, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải Quan, UBCKNN và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 27 | Đôn đốc việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. | Bộ Nội vụ | Văn phòng Bộ | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|------------|---|--|--|----------------------------------|--------------------------------------|
| 28 | Hoàn thiện các Nghị định, Nghị quyết, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm xã hội sau khi được Quốc hội thông qua để sớm đưa Luật đi vào cuộc sống, qua đó cụ thể hóa về đối tượng tham gia, mức đóng và quyền lợi hưởng bảo hiểm xã hội cho người lao động đảm bảo đúng mục tiêu tại Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội. | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội | Vụ HCSN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 29 | Nghiên cứu, hoàn thiện Nghị định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng; trình Chính phủ trong năm 2024 | Ngân hàng nhà nước | Vụ TCNH | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 30 | Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng nghiên cứu, triển khai các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp với các loại hình doanh nghiệp, đặc biệt là các DNNVV, doanh nghiệp hoạt động tại các địa bàn biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và phù hợp với các phương thức sản xuất kinh doanh mới. | Ngân hàng nhà nước | Vụ TCNH | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 31 | Tiếp tục rà soát, đổi mới công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; công khai trước kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để tránh trùng lặp, chồng chéo; không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật. | Thanh tra Chính phủ | Thanh tra Bộ | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 32 | Hoàn thiện, báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành các quy hoạch của tỉnh; công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để các doanh nghiệp, doanh nghiệp chủ động lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư. | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Vụ NSNN, Cục QLCS và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| III | Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh ngang tầm mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong thời kỳ mới | | | | |
| 1 | Xây dựng Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân giai đoạn 2026-2030 nhằm khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp ở tất cả các thành phần kinh tế, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng các nội dung về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, quản trị doanh nghiệp thông minh, hiện đại, xu hướng kinh doanh mới, các hiệp định thương mại tự do và các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã và sẽ tham gia; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|--|-----------------------|---------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------|
| 2 | Hoàn thiện Đề án "Xây dựng cơ chế, chính sách hình thành và phát triển doanh nghiệp dân tộc nhằm phát huy vai trò tiên phong trong một số ngành, lĩnh vực mới nổi, có lợi thế cạnh tranh nhằm xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ" để hình thành lực lượng doanh nghiệp dân tộc có vị thế quan trọng trong chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu, làm chủ một số chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 3 | Nghiên cứu, xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm tạo lập lực lượng doanh nhân có tầm nhìn, trí tuệ, có tinh thần tiên phong, đổi mới sáng tạo, có đạo đức và văn hóa kinh doanh mang bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội; từng bước đưa đội ngũ doanh nhân Việt Nam vươn tầm khu vực và thế giới; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 4 | Hoàn thiện Đề án nghiên cứu khung pháp luật đối với hộ kinh doanh nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động và cơ chế, chính sách thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp; trình Chính phủ trong năm 2024 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Tổng cục Thuế | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 5 | Nghiên cứu bộ công cụ đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp ở các địa phương | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|----|---|------------------------|---|----------------------------------|--------------------------------------|
| 6 | <p>Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân trong nước khai thác hiệu quả quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và các Hiệp định thương mại tự do (FTA), trong đó chú trọng xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng FTA trong các ngành Việt Nam có thế mạnh, đào tạo nguồn nhân lực cho việc tận dụng FTA và xây dựng Bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thực thi FTA của các địa phương hàng năm (FTA index); hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp xuất khẩu nhỏ và vừa tăng cường kết nối và hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài nhằm nâng cao khả năng tham gia vào chuỗi giá trị; đẩy mạnh, đổi mới công tác tuyên truyền phổ biến thiết thực gắn với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và cộng đồng doanh nhân; thúc đẩy giá trị thương hiệu các mặt hàng Việt Nam tại các thị trường xuất khẩu và tận dụng hiệu quả nguồn hàng nhập khẩu từ các thị trường FTA để đáp ứng quy tắc xuất xứ trong các FTA; tăng cường kết nối và thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp và cộng đồng doanh nhân.</p> | Bộ Công Thương | Vụ HTQT, Tổng cục Hải quan, Vụ HCSN và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 7 | <p>(i) Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường nước ngoài; (ii) Tăng cường bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam tại nước ngoài; định kỳ tổ chức các hoạt động gặp gỡ, vinh danh doanh nhân tiêu biểu Việt Nam ở nước ngoài và phát triển, mở rộng mạng lưới trí thức, doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài.</p> | Bộ Ngoại giao | Vụ HCSN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 8 | <p>Hỗ trợ tổ chức các sự kiện thu hút đầu tư vào Việt Nam, ưu tiên trong các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, chế biến nông sản, lĩnh vực chuyển đổi số, các lĩnh vực kinh tế mới như sản xuất chất bán dẫn, năng lượng hydrogen,....</p> | Bộ Ngoại giao | Vụ HCSN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 9 | <p>(i) Hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học rà soát, đánh giá, cập nhật Chương trình đào tạo theo hướng khuyến khích lồng ghép nội dung về tinh thần doanh nhân, tinh thần khởi nghiệp vào Chương trình đào tạo bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục khởi nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục. Nghiên cứu xây dựng khung kỹ năng bồi dưỡng, thúc đẩy tinh thần doanh nhân, khởi nghiệp cho các cấp học phổ thông để nuôi dưỡng tinh thần kinh doanh, tinh thần khởi nghiệp cho học sinh các cấp học phổ thông. (ii) Thúc đẩy thành lập các trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học.</p> | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Vụ TCCB, Cục KHTC, các trường, Học viện Tài chính thực hiện nhiệm vụ (i) theo chức năng, nhiệm vụ được giao; Vụ HCSN thực hiện nhiệm vụ (ii) theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|---|--|--|--|----------------------------------|--------------------------------------|
| 10 | Nghiên cứu, xây dựng Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025. | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Vụ HCSN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 11 | Hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học chủ động đổi mới các hình thức, phương thức hợp tác và liên kết đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp. | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Vụ TCCB, Cục KHTC, các trường, Học viện Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| IV Xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh, phát huy tinh thần dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc | | | | | |
| 1 | Xây dựng Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025. | Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch | Vụ HCSN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| V Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác, liên kết giữa doanh nhân với công nhân, nông dân, trí thức | | | | | |
| 1 | Đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung nhằm triển khai hiệu quả các mô hình sản xuất theo chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị dựa trên sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của Việt Nam. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | Vụ NSNN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 2 | Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa doanh nhân, doanh nghiệp với các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành, các trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học để đẩy nhanh quá trình tiếp cận khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sản xuất thử nghiệm, cải tiến kỹ thuật để tăng năng suất lao động, phát triển nhanh và bền vững. | Bộ KH&CN | Vụ HCSN, Cục QLCS và các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 3 | Đẩy mạnh triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước để tăng cường liên kết với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, qua đó tham gia sâu và làm chủ nhiều công đoạn trong chuỗi giá trị toàn cầu. | Bộ KH&ĐT | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Đơn vị chủ trì tại Bộ Tài chính | Đơn vị phối hợp tại Bộ Tài chính | Thời gian hoàn thành |
|------------|---|--|--|-------------------------------------|--------------------------------------|
| 4 | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn trở thành nhà cung ứng cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong một số ngành, lĩnh vực Việt Nam có lợi thế. | Bộ KH&ĐT | Tổng cục Thuế | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| VI | Phát huy vai trò của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các tổ chức đại diện đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp | | | | |
| 1 | (i) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp; (ii) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, trình Chính phủ trong năm 2024. | Bộ Nội vụ | Cục TCDN nhiệm vụ (i), Vụ HCSN nhiệm vụ (ii) | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 2 | Xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân, Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân và các cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh trong thời kỳ mới | Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| VII | Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân | | | | |
| 1 | Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. | Bộ Nội vụ | Cục TCDN | Các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |
| 2 | Nghiên cứu đề xuất các quy định nhằm củng cố, xây dựng và phát triển tổ chức Đoàn thanh niên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước | Bộ Nội vụ | Đoàn Thanh niên Bộ | Cục TCDN và các đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị |